

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

Số: 1348/QĐ- SLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 09 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách bổ sung năm 2018 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 28/03/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc trích từ nguồn đảm bảo xã hội, thuộc ngân sách tỉnh năm 2018 để cấp kinh phí hỗ trợ cho Ban liên lạc chiến sỹ cách mạng bị bắt tù đầy tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 05/04/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2018 thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội cho các đơn vị;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách bổ sung năm 2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng các Tổ chức chuyên môn liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Các TCCM;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu :VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trường Sơn

Đơn vị: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình

Chương: 424

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 1348/QĐ-SLĐTBXH ngày 09/4/2018 của Sở LĐ-TBXH Quảng Bình)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (trong đó có 10% tiết kiệm CCTL)	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	120
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (trong đó có 10% tiết kiệm CCTL)	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Chi hỗ trợ BLL chiến sỹ CM bị địch bắt tù đầy tình di dự Lễ kỷ niệm 45 năm Chiến thắng trở về)	120
6		
11	Chi Chương trình mục tiêu	
11.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
11.2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	1.292
	Chương trình mục tiêu hỗ trợ phát triển hệ thống trợ giúp xã hội	
	- Dự án PT HT TGXH đối với các đối tượng yếu thế (Đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ nhân viên CTXH, tâm thần thuộc Dự án PT HT TGXH đối với các đối tượng yếu thế)	200
	- Dự án phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em	532
	- Dự án hỗ trợ thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới	160
	- Dự án phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán	400

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1459/QĐ- SLĐTBXH

Quảng Bình, ngày 16 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách bổ sung năm 2018
của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 06/04/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2018 thực hiện Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - việc làm và an toàn lao động cho các đơn vị;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách bổ sung năm 2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (theo các biểu đính kèm).

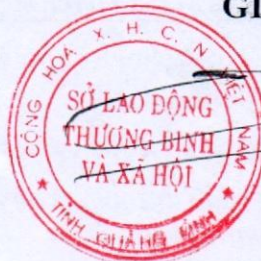
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng các Tổ chức chuyên môn liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Các TCCM;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu :VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trường Sơn

Đơn vị: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình

Chương: 424

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 145/QĐ-SLĐTBXH ngày 16/04/2018 của Sở LĐ - TBXH Quảng Bình)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (trong đó có 10% tiết kiệm CCTL)	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (trong đó có 10% tiết kiệm CCTL)	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6		
11	Chi Chương trình mục tiêu	
11.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
11.2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình)	370
	Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp – Việc làm và an toàn lao động	
	- Dự án nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về ATVSLĐ	270
	- Tuyên truyền, huấn luyện, giáo dục nâng cao nhận thức, kỹ năng và sự tuân thủ pháp luật về an toàn VSLĐ	100

